

GIÁ BÁN	
ĐỒNG PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm 5500	8500
Hai tháng 2,50	1,50
Ba tháng 1,50	1,00

Mua báo phải trả tiền trước.
Theo và mandat gửi cho M. TRẦN
ĐÌNH-PHIÊN. - Ai đăng quảng cáo
vượt định giá sẽ bị phạt.

TIẾNG-DÂN

LA VOIX DU PEUPLE

Ở trong hoàn-cảnh
đều buồn thì mình
không thể vui được
một chút, mà ở trong
hoàn-cảnh đều mới
thì mình không thể
cứu riêng một mình.

Thường năm mới

Trần Đình-Phiên

LAI MỪNG NĂM MỚI

Năm mới! năm mới! Báo Tiếng-dân được cùng anh em đọc giả mừng năm mới, sau này không biết bao nhiêu lần mà lần này là lần thứ hai. «Xuân thủ trăm phần ty ty, cảm tình một mối dằng dằng», đối tiết ngậm ngùi, tưởng bà con ai này cũng đồng một tâm cảnh như thế.

Kể cả một năm là 365 ngày, trong 365 ngày đó có 52 tuần lễ, mà mỗi tuần báo ra hai kỳ, thế là tuy chưa được hàng ngày gặp mặt nhau, mà tuần nào cũng có được hầu chuyện. Lâm người nước Việt-nam, gặp khoảng đầu thế kỷ hai mươi là lòng mới mẻ này, quanh năm chỉ tới không làm được việc gì mà chỉ mượn ngòi bút làm giới-thiệu cùng bà con anh em, nói chuyện suông trên tờ giấy, thật! buồn thật! Song về cái thiên-chức một nhà ngôn-luận đối với quốc-dân cùng chánh-phủ, nên huệ phải rút đoạn ruột tâm, đem cả bao nhiêu thì giờ, mà mài miết trong mấy giòng mực đen giấy trắng, ngày qua tháng lại, gần như quên cả thời tiết, không biết ngày nay là ngày nào.

Ngày xanh vặc vặc, gió bắc hiu hiu, đỡ xấp xỉ-cỏ ra xem, thấy rãnh những bài thơ mừng Tết, đọc chưa xong bỗng nghe tiếng pháo cạnh tường, rẹt rẹt rẹt! đúng! trông ra các cửa hàng phố, có bay xấp xỉ, liền đổ dăng dăng, ngoài đường thì giá trẻ lớn bé, áo quần bánh bao, qua lại dăng dật.

Năm mới! năm mới! cái tiếng năm mới bỗng chốc mà tràn ra không khí, bao bọc cả hoàn-cảnh nhà báo, nghe một ngó lên lịch, thì ra năm mới thật! năm mới, bà con mừng năm mới, nên có vẻ nào nhiệt như thế, ta có mừng không? Nhà báo chúng ta có cái gì mà đem ra mừng cùng bà con không? Bà con có cái gì đáng mừng không?

Vì mấy câu hỏi đó nên nhân dịp mừng năm mới này, chúng tôi trước phải tự xét mà thừa công bà con một lần: Bất kỳ xã-hội nào, ở trong một hoàn-cảnh đều buồn, thì mình không thể vui được một

chắc, mà ở trong hoàn-cảnh đều mới, thì mình không thể cứ riêng một mình, bản báo trong một năm nay, về ảnh yếm ma, đồ mản oan-khuất, linh thờ những cơn say ngủ, cớ lẽ những việc thực-hành, lời thề nói ngay cốt vì công chúng mà giữ gìn một nền công-luận, nên đây trên tờ báo rành những cảnh-tượng nặng hạ hanh-hao, sương thu gao gát, mà thiếu hẳn cái vẻ xuân khí huyền hòa, làm cho đồng-bào thêm một bi-quan. Công háy là tại? bản báo vẫn không chỗ từ, song xin bà con biết cho rằng, tiếng quyền kêu hạ, giọng rên ngậm thu, nguyên bởi khi-hậu cảm - xúc mà tự nhiên lưu - lộ, chứ tuyệt nhiên không có chút gì là ý riêng của mình tạo ra. Nay đã hết năm ấy rồi, mà bà con lại nô nức mừng năm mới, thế thì bản-báo cũng tạm gác chuyện cũ lại một bên, ngày rộng tháng dài, rồi sẽ dỡ ra, mà ngày nay hãy cùng bà con nói câu chuyện năm mới đã. Ngày mới giờ mới, tháng mới năm mới, thì tờ báo cũng không thể cứ một mình, cũng như trọn một năm nay, hoàn-cảnh đã buồn thì tờ báo cũng không thể vui một chút.

Vậy chúng tôi xin giới-thiệu một cái hoàn-cảnh mới. Hết thiên nhiên quốc-dân ta biết trọng cái nhân-cách, đức dạ nhiệt-thành, nặng lòng công-đức, xem giống nói như ruột thịt, coi việc nước như việc nhà, nào quan nào dân, nào giàu nào nghèo, kẻ học người cấy, kẻ buôn người thợ, ai cũng tự xem xét lấy mình, trau dồi lấy mình, bao nhiêu những thói ghen ghét, những lòng tự kỷ cùng những ý kiến ngoan-cố, phe đảng, đều cho nó theo ông Tào về trời mà không thêm rước lại nữa, thế là quốc-dân ta có nhân-cách mới.

Hết thiên nhiên chánh-phủ thực hành cái chánh sách khai-phóng thuộc-địa, tôn nhân-dân, trọng dân-quyền, công-lý tức là thành thân mà không chia rẽ kẻ hiền kẻ mạnh, chúng sinh đều là đồng loại mà không phân giống trắng giống vàng, bao nhiêu những chủ nghĩa đế-quốc, những chánh-thể chuyên

quyền, cùng những ác cảm chủng-tộc, giới hạn quốc-giới, đều cho nó theo giá mùa đông mà tan mất, mà không thêm mong tưởng đến nữa, thế là chánh-phủ có chánh sách mới.

Từ cách quốc dân đã mới, chánh sách chánh phủ cũng mới, thì tự nhiên có chánh-trị mới mà quốc thị cũng mới, rồi kế tiếp mà giáo-giục mới, hình luật mới, trăm công ngàn việc trong đất nước đều một trật mà đổi ra cái cảnh tượng mới.

ruộng, bọn tư bản không dựa vào dân mà thì cái thế lực kim tiền, mản dầy tương kình, toang dữa trống không, bọn gian tham cũng không mượn cái gì mà thủ thủ đục khoét. Đến xuân rồi, ai ai cũng hưởng cái không khí tự do mới mẻ đó, thì lúc bấy giờ, đầu cho nhà báo có ngoại cổ đến thế nào, muốn kêu van mà không thấy đều gì là oan khuất, muốn công kích mà không thấy ai là tham ô, muốn phản đối mà không tìm được một việc gì là bất công áp chế, thì tự nhiên tờ báo cũng phải mới. Trên một tờ giấy mà nâng hạ năm da, sương thu xát mặt, ai ai dựng đến cũng cho là khó chịu đó, bỗng đổi ra một bức đồ xuân khí huyền hòa, trắng thanh gió mát, ai ai cũng mến chuộng ham ưa, vui thú biết chừng nào! về vang biết chừng nào!

Viết đến đây, ngồi im ngẫm nghĩ một hồi, mượn tượng như mình đứng trên mây trắng, trông ra bốn phía, đồng thêu nội gấm, núi bạc sông vàng, gió mát trời thanh, hoa cười chim hát, không biết thế giới này là thế giới nào! Ret ret! đúng! Ret ret! đúng! Ret ret! đúng! Ret ret! đúng!

tiếng pháo bên tường lại nổ một giây dài, ngoảnh lại thì ra mình đương ngồi trong nhà báo mà cái cảnh nó trên, chỉ là một cảnh tượng ảo tưởng. Song theo cái xu-hướng tự nhiên tiên-hóa của loài người, biết dần trải một số năm mới sau này mà cái ảo tưởng đó không thành ra có thực sự! Vậy nên viết lên tờ báo để vui với quốc - dân một tiếng cười trong nhịp năm mới này.

SÁCH MỚI

Bản báo mới nhân dịp:

1) NON-NUOÛ, NINH BÌNH Định gia thuyết kinh, 74 trang in tại Nam Hoa thư quán Nam định, giá 0,50.

2) TÁC CHÁU CHÁU ĐÀ XE quốc sử nhà nước, Nguyễn từ Lang soạn, 113 trang in tại Nam Hoa thư quán Nam định, giá 0,50.

Cả hai bản tại Quán bán thư điểm

Nghị báo

Nhân dịp Tết Nguyên - đán, bản báo đình bản hai kỳ, vậy số báo 154 đến ngày 16 Février mới ra, xin đọc giả biết cho.

VĂN VẤN

Năm mới

Ba trăm sáu chục bảy nhiều ngày, Trại đất ngậm ngậm giáp tường xoay.

Vòng cũ qua rồi vòng mới lại,
Lớp già hạ xuống lớp non thay.
Tuổi đời lộn xộn trò xuân lạ,
Nước tổ ly bi giấc ngủ say.
Thử hỏi trời trời chừng có biết,
Non sông hoa gấm chủ là ai?

Xôn xao tiếng pháo nổ xa xa,
Năm mới người xưa thấy đã thường.
Chữ hán còn bia ba bức liễn,
Tổ chung cùng đốt mấy cây hương.
Đại rai chắt chắt thêm chồng đồng, 1)
Già dúi không đi kẻo chôn đường.
Tuổi trẻ kia ai lo toan sớm sớm,
Đáng tay qua khỏi lúc xanh vàng.

III

Xưa nay trái đất vẫn luân tròn,
Xuân lại xuân đi trực chuà môn.
Xoay lư cỡi đời năm bề rộng,
Tách riêng nước là một trời con.
Đổ đen đưa mắt nghĩ chơi thôi,
Trống mõ nghe đầu tiếng gọi hồn.
Mời tháng mới ngày thơ hãy mới,
Mực kia chưa cạn bút chưa cùn.

M. V.

(1) Tức đến Tết ngày xưa, ngày đầu năm thì đi rai: « Ai mua đại không? » nghĩa là bán cái đại đi cho được khôn.

SAO GỌI LÀ THÁNG CHAP VÀ THÁNG GIÊNG?

Thường năn đến khoảng tháng này, thì thành thị cho đến thôn quê, già trẻ lớn bé, quan dân giàu nghèo, bất kỳ giới nào hạng nào, đều tự nhiên nảy một mối cảm tưởng chung trong tâm lý, mà bày tỏ ra bằng lời, có vẻ nào nhiệt khác hẳn ngày thường. Người thì lo chạy vạy, có trạng bức thiết, như ai đem mình mà bỏ vào một nơi chật ngõ tột đường, người thì hơn hớn tươi cười, như ai sẽ mang những đồ quý báu gì mà đưa tiễn tới nơi cho mình. Đại để những câu « năm hết tết đến sao? ... » vọng vọng vọng vọng ... thường nghe luôn luôn, mỗi năm mỗi vậy, không lấy gì làm lạ. Song phẩm việc trong đời bất kỳ đều gì, đều cho thông thường, đều thường làm thường nói, mà xét kỹ bề trong, vẫn có một cái lai lịch rất xa mà cũng hàm một cái ý nghĩa đặc biệt, không phải tình cờ mà xảy ra.

Từ như câu chuyện tháng chap và tháng giêng, cũng là một cái chuyện vậy.

Theo tiếng Annam ta, thì trong một năm mười hai tháng, tháng nào cũng có theo cái tên số thứ tự mà gọi, như tháng ba, tháng bảy, tháng năm, tháng mười, v. v. duy có tháng cuối năm và tháng đầu năm thì không theo lệ chung đó, không gọi rằng tháng mười hai mà gọi rằng tháng chap, không gọi rằng tháng một mà gọi rằng tháng giêng. Tiếng chap cũng tiếng giêng đó, không phải là đặc biệt hay sao? Hiện hai tiếng đó, người mình không ai không nói, không ai không quen dùng, mà thứ hỏi lai lịch và ý nghĩa, trừ một ít nhà hàn-học ra, có lẽ phần nhiều còn chưa hiểu.

Ký giả không phải nhà nghiên-cứu về thanh-âm văn-tự, song có thấy một ít dấu tích về hai tiếng đó, vậy nhân dịp này, thuật qua cái đại

Nhàn dìm THANH NIÊN LÀ TRẺ CON SAO?

Có nữ-học sinh H. ở trong nam ra Huế thăm người bạn là cô trẻ T. hai người ngồi nói chuyện. Cô T. hỏi: - Chị ở trong nam, chị em trong ấy gần đây ra sao? có đều gì hay không?

- Có chứ, song những người lưu tâm nữ-công nữ-học thì ít lắm mà những kẻ hươu-huyền thì nhiều. chị không thấy: Nào những nữ luân dân, những nữ tòng thư, vẫn thấy có, nhưng mà đạo đạo, liến, liến, ngoại này thì thế nào?

- Ngoài này đã có một vài nữ công học-hội, gần đây nghe chị em sắp xuất bản Phụ nữ tạp chí nữa. Cứ xem biểu diện thì đã có vẻ mới hơn trước, có lẽ nữ-thanh-niên sau này sẽ có vẻ xuất sắc, chị thử xem.

Phải, chị em ta có lòng hăng hái lo việc tấn tới như vậy, thật là một sự đáng mừng, nhưng em có tức một điều nó có thể làm xấu lây đến nữ-thanh-niên ta ...

- Điều gì vậy chị?

- Chị không thấy sao? Bất kỳ nước nào, dân tộc nào, phụ-nữ vì địa vị kém hèn, cảnh tình bẽ bước nên đối với mọi vấn đề xã hội vẫn tính ngó sau nam thanh niên, đều lấy cơ sở để thành cái công lý, là cái lẽ thuận, nay bọn nam thanh

niên nước ta, một phần thì lơ ngơ thất nghiệp chạy quấy van xằng, đều đó chẳng qua họ làm hại cho họ mà thôi, lại có một bọn đem hai chữ thanh niên qui bấu đó mà bàn rề đi mới gồm chứ!

- Chị nói cái gì vậy, có chẳng cũng một bọn trẻ con nào đó mà thôi, sao mà nói cả nam thanh niên?

- Chị lại lạ gì, kia họ cũng ngôn luận, họ cũng soạn thuật, mà trên sách và báo của họ, đầy trên mặt quần họ cũng gia quyền ông kia, dằng thư cho đức quan này, cụ lớn ấy, cũng là ca công tụng đức, rành những lời nói để tâng bốc, dầu cho bọn nữ lưu ta hèn mặt thế nào, cũng không đến nỗi làm thói bói đó, thế mà họ cũng nhiên dăm cả gao xưng rằng Việt-nam thanh niên! Nam thanh niên mà như thế, chị có ngân không? không phải làm cho người ta rẻ họ mà rẻ đến bọn nữ thanh niên ta nữa sao?

- Ờ, tưởng chị nói điều gì, chứ nói dăm ấy ... thì em rồi, đó là trẻ con, nào có phải là nam thanh niên đâu! Nữ thanh niên ta có dẫu đến thế mà chị lo, vì theo tư cách nữ lưu thì đều gì cũng phải giữ cái giá trước, đại gì mà bàn rề như bọn đó.

- Vâng, em cũng xin tin theo lời chị.

Nói phải

lược cho bà con nghe, tưởng cũng một món quà có thú vị trong khoảng giao-thừa vậy.

Tiếng chap là gốc từ chữ lap trong hàn-văn mà ra. Nguyên về thời đại canh-nông ngày xưa, nhà làm nông quanh năm khổ nhọc, tay lấm chưa bùn, nên thường năm đến tháng cuối cùng, mùa rồi việc rảnh, chung lại sấm sập sấm rục, trước cũng các vị thần mà sau cùng nhau ăn uống chơi vui. Không-từ cho cái lệ ấy là « cái khổ một năm cái vui một ngày » là thế. Đời Châu thì gọi là Tết xà, từ đời Hán đời Hán về sau thì gọi là Lạp. Cứ theo sử Trung-hoa thì từ đời Hán về trước thì lệ ấy không phải như dịp lễ và tháng mười hai, mỗi đời mỗi khác, xem như ông Trần-Ham không chịu theo ngày Tết-Lạp của Vương-Mãng mà theo ngày Tết-Lạp nhà Hán thì rồi! song cũng ở trong ba tháng mùa đông. Từ đời Hán về sau, đời nào cũng lấy tháng kiến-dần làm đầu năm, nên tháng chap mới như dịp lễ là tháng mười hai, mà không đi dịp nữa. Bởi cái thích lưu truyền như vậy, nên từ đó tiếng lap thành cái tên riêng cho tháng cuối năm, phẩm vật gì mà xuất hiện tháng đó, cũng gọi rằng lap (như lap mái, lap xuống v. v.) Ấy tiếng chap bên ta, chắt từ chữ lap bên Tàu truyền sang, sau lại cũng quen dùng về các sự cúng lễ, (như kỵ lap, chap mà chap mỗ v. v.) Nguyên nhân tháng mười hai mà gọi là chap là thế.

Còn tiếng tháng giêng. Tiếng giêng là gốc chữ chính ở trong hàn-văn. Tiếng này ở nước Tàu, đông đã rất xưa, chính đời vua Đường Nghiêu sử đã chép rằng: « Chính nguyệt nguyên nhất » (1) (1) (1). Theo thời đại quân chủ ngày xưa, mỗi triều lên ngôi, thì đời ngày đầu năm, cho là một việc trọng yếu (2) (2) (2), nên mỗi triều mới khác, nghĩa là tháng giêng không phải nhất định dùng vào tháng một. Như nhà Châu thì tháng giêng dùng

vào tháng mười một, nhà Thương thì tháng mười hai, duy có tháng giêng nhà Hạ thì dùng vào tháng một là tháng đầu năm. Đời sau cũng kế tiếp tuân theo nhà Hạ nên tháng đầu năm đó mới thành tên riêng là giêng. Giêng tức chữ hán là chính ở vậy.

Hai tiếng đơn giản thông thường nhập tịch vào tiếng ta lâu đời, không khác gì các tiếng mẹ đẻ, mà thử xét cái lai lịch thì đại dằng như vậy. Đó là việc trước. Từ nay về sau, thế giới giao thông càng rộng, những tiếng mới lần lần nhập tịch vào tiếng ta, càng ngày càng nhiều, (như những tiếng là gare, ciment, chầu-nhật, ngân hàng v. v.) ta mà có nguyên lực làm cho những tiếng mới sau này đồng hóa theo ta thì tuy tiếng người khác mà dùng lâu ngày cũng thành ra của ta, cũng như tiếng giêng tiếng chap, nói trên, mà không lo gì tiếng ta nghèo. Vậy bà con! này đang lo xao nhôn nhôn về khoảng chap chap giêng giêng, ký giả dăng bài này làm một vật nhảm rục.

Sử bình từ

THE GIỚI THỜI ĐAM

PHÁP ĐỨC QUAN HỆ

Vấn đề bồi thường và vấn đề Rê-nâ-ni

(Tiếp theo)

III. - Việc triết bình ở Rê-nâ-ni. - Sau điều ước Lô-các-nô thì tình hình quốc tế của Pháp với Đức tuy bề ngoài có vẻ hòa hảo. Song miền Rê-nâ-ni quân đội Pháp và quân đội Đông-mạnh vẫn còn chiếm giữ, nư vậy thì Đức có đánh chặn thế được không?

Đảng quốc gia Đức lấy đó làm cái cớ để lôi kéo các đồng phe thù, khiến cái tình thế càng ngày càng căng thêm mãi. Những nhà chính trị Đức thì viện dẫn ước Vết xây nói rằng có những điều kiện bên họ cho sự triệt binh. Mà chính ngày 16 tháng July năm 1919, bà yêu (xem qua trang bìa với thư nhét)

chê thủ tiên nên hai bên cũng đình chiến.
Về mặt Hồ nam thì giao chiến li
nguyên do có cái nghị định chiến, k
nghe Quảng tây độc lập. Trần thủ s
của châu k
nhau gia vào H
quốc
quân, không bao lâu mà H
nam
cũng độc lập.
Con ư
mỗi Quảng tây thì cũng
là nơi dụng binh trọng yếu trong
kế hoạch của Chánh phủ Bắc kinh.
Tư lệnh quân Văn nam là Hoàng
giục Thành đi đường đi triết đoan
sau quân Long c
Quang, đánh ch
hơn ngàn người, sau nghe Quảng
tây độc lập, Long tinh nguyên gia
vào H
quốc quân. Thế là miền
đông không có danh nhân gì lắm.
Lời binh: Việc binh là lấy nhân
hòa tâm đức, đời nào cũng vậy,
xem như việc phân đồ Đồ chế tr
uã, đầu tiên chỉ một bọn Th
Ngạc mới tinh Văn nam, so với
mười mấy tỉnh cả nước Tàu, không
khác gì lấy trứng đập vào đá, thế
mà nhờ mãnh lực của ông thần
Cống lý, một cái xương l
tư b
sang tr
g, chỉ trong thời kỳ ngắn
ngil, mà đánh đổ cái Đồ c
cái
quyền l
lưng l
tư, t
lực t
ng sang
kia. Người tây có câu:
•Chân lý là thắng trên cuối
cuối, lời nói là k
đi phân
đổi l
vậy.
(Còn nữa)

